

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT
VÕ NGUYÊN GIÁP
Số: 150./KH-VNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2022

Dự thảo

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Hội nghị Tỉnh ủy (Khóa XXI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến 2025;

- Căn cứ Công văn số 2034/SGDĐT-GDTrH, ngày 26/11/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc “*Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và thực hiện hồ sơ điện tử*”.

- Căn cứ vào thực tế phát triển KT-XH của huyện Phú Ninh và thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh;

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường,

Trường THPT Võ Nguyên Giáp xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

PHẦN A ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THPT Võ Nguyên Giáp được thành lập theo Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và tổ chức khai giảng năm học 2021-2022 đầu tiên vào ngày 4/9/2021.

Trường có diện tích gần 1,5 ha, tọa lạc trên một khu đất bằng phẳng, thoáng mát và cao ráo thuộc khối phố Thạnh Đức, thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh, một vùng đất giàu truyền thống cách mạng và hiếu học. Trường THPT Võ Nguyên Giáp ra đời là kết quả sự nỗ lực rất lớn của lãnh đạo huyện Phú Ninh, sự quan tâm giúp đỡ rất lớn của lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo Sở GDĐT Quảng Nam; Trường thành lập và đi vào hoạt động là hiện thực mơ ước của Đảng bộ và nhân dân thị trấn Phú Thịnh nói riêng và huyện Phú Ninh nói chung trong gần 15 năm.

Với sự chỉ đạo của lãnh đạo Sở GDĐT Quảng Nam và sự đồng hành, sẻ chia của 2 trường THPT của Huyện Phú Ninh là THPT Trần Văn Dư và THPT Nguyễn Dục, trường THPT Võ Nguyên Giáp trong năm học đầu tiên có 18 lớp với 660 học sinh của 3 khối; trong đó có 6 lớp 10 với 224 học sinh; 6 lớp 11 với 214 học sinh và 6 lớp 12 với 220 học sinh.

Mặc dù mới được thành lập, nhưng ngay từ năm học đầu tiên trường đã được lãnh đạo Sở GDĐT Quảng Nam ưu tiên bố trí đầy đủ thầy cô giáo cho các môn học. Tổng số CBGVNV của trường hiện nay là 47, trong đó có 3 CBQL, 38 GV và 6 nhân viên. Đội ngũ GV của trường đa số là GV trẻ, giỏi về chuyên môn và tràn đầy nhiệt huyết trong công tác giáo dục.

Trường có trên 70% thầy cô giáo là người địa phương, đã được đào tạo chính qui tập trung, 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, đa số thầy cô giáo tuổi đời còn trẻ, nhiệt tình với công việc, đời sống tương đối ổn định, yên tâm công tác nên việc giảng dạy có những thuận lợi nhất định và chất lượng giáo dục được đảm bảo.

Nhà trường luôn xác định và quyết tâm làm tốt công tác tổ chức, quản lý trường học vì đây là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định đến hiệu quả và chất lượng các hoạt động giáo dục; vì thế nhà trường đã xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy theo đúng Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: Hội đồng trường, Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn cơ sở, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ban ĐD cha mẹ học sinh, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Chi hội Khuyến học, Chi hội Chữ thập đỏ, các tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng,...

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, lãnh đạo nhà trường đã xây dựng tập thể Hội đồng giáo dục là một tập thể đoàn kết nhất trí. Nhà trường luôn quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức, lối sống; giáo dục pháp luật và chú ý phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường. Tăng cường trật tự, kỷ cương nề nếp học đường, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, để mọi hoạt động của nhà trường đều có tác dụng thiết thực đối với học sinh là mục tiêu phấn đấu của nhà trường

Sẽ có nhiều khó khăn, thách thức trên con đường thực hiện mục tiêu giáo dục rèn đức, luyện tài tại một ngôi trường mới thành lập còn nhiều thiếu thốn, song nhà trường cũng có được những thuận lợi, thời cơ phía trước. Đó là sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát, sự quan tâm thường xuyên, kịp thời của lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Phú Ninh và đặc biệt là sự lãnh, chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Sở GDĐT Quảng Nam, là tâm huyết và sự nỗ lực của thầy và trò nhà trường cùng với sự quan tâm của các ngành, các cấp.

Từ những thuận lợi nổi bật nêu trên, trường THPT Võ Nguyên Giáp xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Trường THPT Võ Nguyên Giáp quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Phú Ninh nói riêng và của tỉnh Quảng Nam nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của địa phương trong thời kỳ hội nhập.

I. Môi trường bên trong:

1. Quy mô trường, lớp học:

Dự báo số lượng học sinh, số lớp học của trường trong thời gian 05 năm tới:

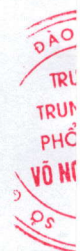
Năm học	Tổng số		Chia theo lớp					
	TS lớp	TS học sinh	Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
			Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
2021-2022	18	660	06	224	06	214	06	220
2022-2023	19	690	07	275	06	224	06	214
2023-2024	10	770	07	271	07	275	06	224
2024-2025	21	838	07	292	07	271	07	275
2025-2026	19	746	05	183	07	292	07	271

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- + Tổng số CBGVNV của trường hiện nay là 48, trong đó:
 - CBQL: 3, 01 trên chuẩn. Trình độ Chính trị: Cao cấp: 01; Trung cấp: 02.
 - GV: 39, 100% đạt chuẩn về trình độ; GV hạng II: 03 người (6.25%); tỷ lệ GV trên lớp 2.16 (39/18).
 - Nhân viên: 6 (1 biên chế, 5 hợp đồng), trong đó: 04 nữ.
 - Số lượng đảng viên: 23/48, Tỷ lệ: 47, 91%.
- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao; Được sự tin nhiệm của CBGVNV và sự tin tưởng của cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được cha mẹ học sinh và học sinh tin tưởng, tin nhiệm.

CBGVNV nhà trường được biên chế thành 5 tổ Chuyên môn và 1 tổ Văn phòng.
5 tổ chuyên môn gồm:

- **Tổ Toán – Tin** với 5 GV Toán và 3 GV Tin;
- **Tổ Lý-Công nghệ** với 5 GV Lý và Công nghệ;
- **Tổ Hóa-Sinh** với 4 GV Hóa và 4 GV Sinh;



- **Tổ Văn – Sử - Địa- CD** với 4 GV Văn, 4 GV Sử và 2 GV Địa;
- **Tổ Ngoại ngữ -TDQP** với 4 GV Ngoại ngữ và 4 GV TDQP;
- **Tổ VP** với 6 nhân viên (1 NV Kế toán, 1 NV Văn thư, 1 NV Kỹ thuật; 1 NV Tạp vụ, 02 NV Bảo vệ)

+ Trường cũng có đầy đủ các đoàn thể: Chi bộ Đảng (23 đảng viên), Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, tổ chức Chi Hội Khuyến học, Chi Hội Chữ thập đỏ,

3. Chất lượng giáo dục toàn diện:

Kết quả xếp loại 2 mặt năm học 2021-2022 (trước khi thi lại):

3.1. Về học lực:

TT	Số	Học lực									
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Khối 10	221	34	15.38	57	25.79	108	48.87	22	9.95	0	0.00
Khối 11	215	56	26.05	88	40.93	69	32.09	2	0.93	0	0.00
Khối 12	220	83	37.73	114	51.82	23	10.45	0	0.00	0	0.00
Tổng cộng	656	173	26.37	259	39.48	200	30.49	24	3.66	0	0.00

3.2. Về hạnh kiểm:

TT	Số	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Khối 10	221	187	84.62	34	15.38	0	0.00	0	0.00
Khối 11	215	200	93.02	14	6.51	1	0.47	0	0.00
Khối 12	220	207	94.09	11	5.00	2	0.91	0	0.00
Tổng cộng	656	594	90.55	59	8.99	3	0.46	0	0.00

3.3. Kết quả chất lượng mũi nhọn:

Năm học 2021-2022 đạt 1 giải Ba môn Lịch sử và giải KK môn Lý kỳ thi HSG lớp 12 cấp tỉnh.

4. Cơ sở vật chất:

- Trường có 12 phòng học kiên cố.
- Trường chưa có các phòng chức năng và phòng làm việc còn tạm thời. Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

- Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có nhà xe đủ chỗ và riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ. Tuy nhiên diện tích sử dụng còn quá khiêm tốn.

- Toàn bộ khuôn viên, sân trường luôn xanh, sạch, đẹp.

- Cơ sở vật chất thực sự chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

5. Nhận định về điểm mạnh, điểm yếu và hướng khắc phục:

5.1. Điểm mạnh:

- Đó là sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát, sự quan tâm thường xuyên, kịp thời của các lãnh đạo Huyện ủy và UBND huyện Phú Ninh, của Đảng ủy và UBND thị trấn Phú Thịnh và đặc biệt là sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Sở GDĐT Quảng Nam.

- 100% giáo viên có trình độ đại học và trên đại học; đội ngũ GV trẻ, đầy đủ các bộ môn, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm đoàn kết, đồng tâm hiệp lực, ra sức thi đua, sáng tạo, đổi mới trong hoạt động dạy và học.

- Hàng năm, công tác xã hội hóa giáo dục đạt hiệu quả cao; Ban Đại diện Cha mẹ học sinh thường xuyên phối kết hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh, tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội hóa giáo dục, góp phần cùng nhà trường nâng cao chất lượng dạy và học.

- Học sinh có ý thức, có động cơ thái độ học tập đúng đắn; Đa số học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, hăng say học tập và rèn luyện theo các nội dung giáo dục của nhà trường.

- Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong năm học đầu tiên là khá cao. Có học sinh thi và đạt giải trong các cuộc thi cấp tỉnh; nhiều học sinh khối 12 phấn đấu thi đỗ vào các trường đại học.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành đã thúc đẩy phong trào thi đua "*Dạy tốt - Học tốt*", chất lượng dạy học không ngừng được nâng lên.

- PHHS quan tâm sâu sát đến con em và trường lớp.

5.2. Khó khăn, thách thức: Một ngôi trường mới thành lập:

- Có thiếu nhiều về cơ sở vật chất (chưa có nhà đa năng, chưa có sân chơi, bãi tập hoàn chỉnh, hệ thống cây xanh bóng mát còn ít, các phòng làm việc còm tạm bợ, chưa có các phòng bộ môn, phòng cho các tổ chuyên môn, nhà vệ sinh GV và HS chưa đảm bảo, tâm lý GV, học sinh chưa ổn định khi tách trường, tách lớp,....)

- Áp lực về chất lượng giáo dục của một ngôi trường ở thị trấn của huyện, mang tên vị tướng tài ba của Việt Nam và thế giới, phát triển từ nền tảng của một ngôi trường chuyên và trên vùng đất hiếu học, sự quan tâm và kỳ vọng của lãnh đạo các cấp, PHHS,



- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa chăm ngoan, lười học. Địa bàn tuyển sinh của trường phần lớn nằm ở vùng còn khó khăn của huyện, chủ yếu là địa bàn nông thôn, mức sống nhân dân còn thấp nên việc đầu tư học tập cho con em của các gia đình nhìn chung còn hạn chế. Một bộ phận không nhỏ phụ huynh ít quan tâm đến công tác giáo dục con em mình.

- Do kinh phí ngân sách cấp thấp, yêu cầu chi cho con người lớn nên kinh phí tổ chức các hoạt động dạy và học gặp khó khăn.

- Các điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí mua sắm các trang thiết bị phục vụ dạy và học dù đã được chú ý tăng cường song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Việc xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học: sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy chưa nhiều.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá ở một bộ phận giáo viên còn chưa cao.

- Việc chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục; theo dõi, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường: Kinh nghiệm làm công tác kiểm tra chưa nhiều. Các nội dung kiểm tra chưa sâu, vai trò tư vấn, đánh giá còn mang tính hình thức chưa đi vào sự việc, nội dung cụ thể. Thực hiện chế độ báo cáo chưa kịp thời. Công tác xây dựng ngân hàng đề thi, kiểm duyệt đề thi, lưu trữ đề kiểm tra còn nhiều hạn chế.

c. Hướng phát huy, khắc phục:

Tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được trong các năm học trước đây bằng tinh thần trách nhiệm; ý chí, niềm tin, sức mạnh, tinh thần đoàn kết của cả đội ngũ, đồng thời sớm khắc phục những khó khăn bằng các giải pháp có tính khả thi và tinh thần cầu thị học hỏi kinh nghiệm, cách làm hay từ các đơn vị khác.

II. Môi trường bên ngoài:

2.1. Thời cơ:

- Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sắc của lãnh đạo Sở GDĐT Quảng Nam; của lãnh đạo huyện Phú Ninh và chính quyền địa phương thị trấn Phú Thịnh. Đây là nguồn động lực tinh thần giúp nhà trường vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Đội ngũ nhà trường có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm. Nhiều thầy cô giáo là thành viên cốt cán tham gia đóng góp trong nhiều hoạt động chung của Sở GDĐT.

- Uy tín nhà trường ban đầu được tạo dựng, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tin nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

- Trường có thể mạnh về việc ứng dụng CNTT vào trong công tác quản lý và tổ chức dạy – học, đáp ứng được những yêu cầu trong đổi mới giáo dục.

2.2. Thách thức:

- Nhìn chung, đội ngũ trên chuẩn còn ít (4/48 CBGVNV) chưa tương xứng với những yêu cầu trong việc thực hiện đổi mới giáo dục. Trình độ, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc chưa đồng đều, mức độ giải quyết và hoàn thành nhiệm vụ công việc chưa cao. Năng lực tiếp thu, ứng dụng CNTT, trình độ Ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu mới trong việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- Xu thế phát triển của xã hội; những yêu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng cao; sự cạnh tranh giữa các trường v.v. là những thách thức lớn đối với chất lượng dạy – học, chất lượng thực về giáo dục của nhà trường.

- Một bộ phận học sinh chưa có tinh thần cầu tiến, thiếu tự giác trong học tập. Phần lớn cha mẹ học sinh còn lo mưu sinh, quản lý lỏng lẻo; thiếu quan tâm đến việc học của con em; sự tác động của những mặt tiêu cực trong xã hội (game, cá độ, vay nóng, nghiện hút, chênh nhau mức sống giữa các gia đình, tình trạng thu nhập thấp, thất nghiệp v.v.), là bài toán nan giải mà gia đình, nhà trường, xã hội cần phải bàn biện pháp giải quyết dứt điểm.

PHẦN B

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh: Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển bền vững; thật sự là “Trường học hạnh phúc”, thật sự “Sáng – Xanh – Sạch- Đẹp”. Chú trọng việc xây dựng phong trào dạy học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện về năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Chuẩn bị đầy đủ về các điều kiện, nhằm tạo cơ hội để học sinh của trường tự tin trên con đường khởi nghiệp.

2. Tầm nhìn:

- Xây dựng Trường THPT Võ Nguyên Giáp hướng đến là một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển theo hướng “Trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh địa phương tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Phân đầu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng khá tốt và ổn định, là bộ mặt giáo dục của huyện và là đơn vị trong top 15 trường THPT hàng đầu của tỉnh Quảng Nam mà giáo viên và học sinh sẽ lựa chọn để dạy và học.

3. Giá trị cốt lõi:

- Đoàn kết - Hợp tác - Trách nhiệm

- An toàn - Tôn trọng - Yêu thương



- Trung thực - Sáng tạo - Phát triển.
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

4. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là danh dự, uy tín của nhà trường”

PHẦN C MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung:

- Phát triển nhà trường theo hướng xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Có môi trường học tập thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2027; phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.
- Tiếp tục phát huy những thành tích của nhà trường. Phấn đấu đạt trong топ 20 trường có chất lượng giáo dục của tỉnh. Tạo được niềm tin yêu trong các cấp lãnh đạo, cha mẹ học sinh và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu ngắn hạn:

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

2.2. Mục tiêu trung hạn:

* Từ năm 2020 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định đứng trong топ 20 trường có chất lượng của Tỉnh.
- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn, phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1 vào năm 2027 và tiến hành đề nghị kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2.

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến trở lên.

2.3. Mục tiêu dài hạn:

* Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ 20 những trường có chất lượng của tỉnh. Nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, đón nhận Bằng khen UBND Tỉnh.

- Đề nghị thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, tiến tới công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 2.

- Quy mô học sinh, lớp ổn định, chất lượng giáo dục đáp ứng được yêu cầu phát triển về nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

2.4. Những mục tiêu cụ thể:

2.4.1. Thể chế và chính sách:

- Tổ chức học tập đầy đủ, quán triệt thực hiện nghiêm túc trong đội ngũ về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng như các văn bản quy phạm pháp luật khác của Ngành như: Luật Giáo dục; Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT và sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách theo quy định đối với CBGVNV (như lương và các khoản phụ cấp, khen thưởng v.v.). Ngoài ra, tìm cách tạo nguồn để động viên đội ngũ phấn đấu cống hiến, đóng góp vì sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.4.2. Tổ chức bộ máy:

Tinh gọn, hiệu quả, phát huy được năng lực làm việc, tinh thần trách nhiệm của từng thành viên.

2.4.3. Công tác đội ngũ:

- Có chế độ khuyến khích, động viên đội ngũ CBGVNV tập trung đầu tư nghiên cứu, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, năng lực công tác. Tiếp tục đổi mới về phương pháp, nâng cao được chất lượng giảng dạy, xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn. Nội dung dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng khối lớp. Làm tốt công tác tư vấn, giúp HS lớp 12 chọn môn thi cho đúng nghề nghiệp tương lai.

- Từng giáo viên, từng tổ chuyên môn thường xuyên bổ sung cập nhật những thông tin mới phù hợp trong mỗi tiết dạy.

- Giáo viên luôn tích cực chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục, hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học.

- Mỗi giáo viên luôn chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; giáo viên dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

2.4.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, đạo đức lối sống và đạo đức của Nhà giáo, tiếp tục hướng hứng các cuộc vận động “*Mỗi thầy cô là một tấm gương sáng tự học và sáng tạo*” xây dựng, “*Trường học hạnh phúc*”. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy (mạng nội bộ các phòng chức năng và phủ sóng wifi toàn trường). Đổi mới phương pháp giảng dạy, gắn lý thuyết với thực hành, đảm bảo tổ chức giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục có chất lượng, đúng nội dung chương trình; chú ý đến yêu cầu “*dạy chữ dạy người*”; làm tốt công tác chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn: “*Thi kiểm tra, đánh giá học sinh, xét duyệt lên lớp, lưu ban, thi lại, khen thưởng, kỷ luật*”.

+ HS Khá - Giỏi: Duy trì > 70% (65.85% trong năm học 2020-2021);



- + HS Yếu còn dưới 0,5%
- + Phân đầu tăng số lượng và chất lượng giải HSG cấp tỉnh hằng năm. Phân đầu 30% HS dự thi đạt giải.
- + TN THPT: Duy trì tỷ lệ luôn vượt trên chuẩn của tỉnh.
- + 100% HS được định hướng nghề nghiệp. Duy trì tỉ lệ học sinh vào các trường CD, ĐH.
- + Chất lượng đạo đức học sinh: Khá-Tốt > 99,53%, đến năm 2025 không còn học sinh xếp loại Trung bình - Yếu về đạo đức.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động HN-TN.

2.4.5. Cơ sở vật chất:

- Đến năm 2025, đảm bảo xây dựng và trang bị đầy đủ phương tiện cho các phòng làm việc của tổ bộ môn; các phòng làm việc ở khu hiệu bộ.
- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dụng dạy học.
- Thực hiện việc tiết kiệm trong sử dụng điện, quạt, liên hoan, hội họp để tập trung mua sắm thêm thiết bị dạy học. Khai thác hiệu quả các phòng học bộ môn, phòng nghe nhìn. Lắp đặt thêm hệ thống bảng phụ, trang bị thêm ti vi ở tất cả phòng học, đầu tư xây dựng thư viện.
- Xây dựng nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.
- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.
- Tranh thủ các nguồn lực để tiếp tục đầu tư về CSVN, mua sắm trang thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và Chương trình hành động số 28-CT/TU ngày 15 tháng 4 năm 2014 của Tỉnh ủy Quảng Nam.
- Xây dựng thêm mới 1 dãy phòng học 3 tầng cùng với dãy phòng học 2 tầng 12 phòng học hiện có đảm bảo học 1 ca.
- Hoàn thành việc cải tạo lại toàn bộ mặt sân trường, lát gạch, trồng cỏ, trồng thêm cây xanh, xây thêm bồn hoa, giàn hoa để đảm bảo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp.

2.4.6. Kế hoạch - Tài chính:

Chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách phân bổ hàng năm của Sở GDĐT Quảng Nam. Công tác thu – chi tài chính đảm bảo theo nguyên tắc quản lý Nhà nước.

Về phía trường, tiếp tục tham mưu với lãnh đạo Sở GDĐT để phân bổ đủ nguồn, ngoài chi trả lương và các khoản phụ cấp khác cho đội ngũ, trường còn đủ khả năng để tập trung đầu tư vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động dạy – học và đầu tư mua sắm, sửa chữa, nâng cấp về CSVC và trang thiết bị.

Trường có đội ngũ CBGV nòng cốt, luôn được Sở điều động tham gia hỗ trợ các trong các hoạt động chung của Sở. Vì vậy, lãnh đạo trường cần tích cực tham mưu với lãnh đạo Sở để hỗ trợ, bổ sung thêm nguồn kinh phí để đủ chi trả.

2.4.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

- Nâng cấp webstie của nhà trường, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng, quan tâm đầu tư về nội dung trang web nhằm vừa phục vụ cho nhu cầu trao đổi thông tin, phục vụ việc dạy – học, còn nhằm mục đích quảng bá rộng rãi hình ảnh hoạt động, thương hiệu của nhà trường.

- Tranh thủ các trang mạng, Facebook cá nhân giáo viên và học sinh để truyền tải kịp thời thông tin của trường đến với cha mẹ học sinh, các lực lượng xã hội bên ngoài nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường trung cấp, cao đẳng, đại học và dạy nghề trên phạm vi cả nước vừa để nhằm quảng bá thương hiệu nhà trường, vừa làm tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

PHẦN D

CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Chiến lược tổ chức – quản lý nhà trường:

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để tiếp tục đổi mới và phát triển nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CBGVNV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CBGVNV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

DẶC
TRU
TRUN
PHỔ
VÔ NGU

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phần mềm hỗ trợ và hệ thống thông tin trên website trong công tác quản lý và giảng dạy hiện có; đầu tư thêm hệ thống camera quan sát. Trong năm học đầu tư thêm TV màn hình lớn cho ít nhất 05 phòng học để phục vụ công tác dạy và học.

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động Tiên tiến; đến 2027 phấn đấu nhận Bằng khen của UBND tỉnh, phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Chi bộ đảng: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn Thanh niên hằng năm đạt vững mạnh xuất sắc.

2. Chiến lược xây dựng đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tiếp tục khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học trong học sinh; triển khai có hiệu quả cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THPT; phấn đấu có ít nhất 01 đề tài dự thi và đạt giải cấp tỉnh/năm.

- Hằng năm phấn đấu đạt 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có ít nhất từ 1-2 giáo viên nhận bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cấp tỉnh, các hình thức khen thưởng cao.

- Phát triển đội ngũ CBGVNV đến năm 2025: Được đánh giá Khá, Tốt theo chuẩn đạt 100%, trong đó loại Tốt đạt trên 30%; trình độ chuyên môn đạt chuẩn (100%); 100% CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Phấn đấu đến năm 2030 có trên 15% GV có trình độ thạc sĩ.

- Hằng năm 100% CBGVNV đánh giá công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Chiến lược nâng cao chất lượng giáo dục:

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì sĩ số học sinh trên lớp. Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm. Phấn đấu phát huy các chỉ tiêu trong xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm học tới.

Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Triển khai thực hiện tốt theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và Chương trình hành động số 28-CT/TU ngày 15 tháng 4 năm 2014 của Tỉnh ủy Quảng Nam và Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Hội nghị Tỉnh

ủy lần thứ bảy (khóa XXI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến 2025;

Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng những yêu cầu mới của Bộ GDĐT về đổi mới hình thức tổ chức trong kỳ thi TN THPT Quốc gia năm 2022. Bằng nhiều giải pháp để tiếp tục cải thiện chất lượng đầu vào. Chú trọng đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và các kỳ thi khác cấp tỉnh, nhằm phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học trước. Đẩy mạnh việc hướng dẫn học sinh học tập, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng hoạt động giáo dục trải nghiệm, phát huy năng lực sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Tổ chức tập huấn cho CBGVNV sử dụng thành thạo các phần mềm như: Phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ công việc.

4. Chiến lược phát triển cơ sở vật chất:

+ Tích cực tham mưu với lãnh đạo Sở GDĐT để cải tạo 04 phòng TNTH Lý, Hóa, Sinh và Tin; 1 phòng Nghe – Nhìn: *Dự kiến nguồn kinh phí trên 1,5 tỉ đồng.*

+ Tham mưu với Sở GDĐT để xin kinh phí sửa chữa lại hệ thống tường rào, cổng ngõ, sân chơi, bãi tập. *Dự trù kinh phí ước khoảng 1 tỉ đồng*

+ Từ nguồn kinh phí tự chủ nhà trường dự kiến mua mới một số CSVC. Cụ thể như sau:

- Sắm mới 3-5 ti vi 55 in. *Dự trù kinh phí 75 triệu.*

- Trang bị đầy đủ cho phòng nghỉ của giáo viên. *Dự trù kinh phí 45 triệu.*

- Tham mưu với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch-Đầu tư, Sở GDĐT để xây mới dãy phòng học 2 tầng với ít nhất 12 phòng học để đảm bảo tổ chức dạy học 1 buổi trên ngày.

- Tiếp tục tham mưu với UBND huyện để mở rộng được khu giáo dục thể chất từ 0,7 đến 1 hecta.

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

5. Chiến lược phát huy các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường:

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

TÁC
ĐỒNG
HỌC
PHÒNG
TÊN GI

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDDCMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

PHẦN E **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. Phổ biến kế hoạch (góp ý, công khai, tuyên truyền):

- Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở tham vấn của từng bộ phận, cá nhân được phân công giao nhiệm vụ nghiên cứu hiến kế. Sau khi được Sở GDĐT phê duyệt, kế hoạch này sẽ được phổ biến đến từng CBGVNV trong nhà trường. Hàng năm nội dung kế hoạch sẽ được cụ thể hóa theo từng chỉ tiêu cụ thể. Để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung kế hoạch, lãnh đạo trường cũng tranh thủ sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, chính quyền địa phương, Sở GDĐT và cha mẹ học sinh.

- Kế hoạch sẽ được điều chỉnh, bổ sung sau từng giai đoạn thực hiện để sát với những yêu cầu tùy theo tình hình thực tế của nhà trường.

II. Xây dựng lộ trình (lộ trình từng giai đoạn cụ thể):

2.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2022-2025

Tập trung hoàn thiện chủ yếu các hạng mục cải tạo, sửa chữa về CSVC. Trong đó, hoàn thiện mặt sân trước; xây xong khu hiệu bộ 3 tầng, xây xong nhà đa năng.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2025 – 2027

- Xây dựng phòng học 2 tầng

- Tập trung hoàn thiện các tiêu chí để đề nghị Sở GDĐT kiểm tra, kiểm định đánh giá ngoài kết hợp với kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1.

- Tiếp tục giữ vững và phát huy những thành tích đã đạt được nhằm giữ vững danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc, nằm trong top 20 trường đạt chất lượng của tỉnh.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2027 đến năm 2030.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: *“Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”*.

III. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân:

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.
- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường:

*** Đối với Đoàn Thanh niên:**

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

*** Đối với Công đoàn cơ sở:**

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà



trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ:

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CBGVNV và học sinh. Để làm được điều này, nhà trường kiến nghị:

- Sở GDĐT Quảng Nam tham mưu đề UBND tỉnh cấp kinh phí đầu tư xây dựng mới các hạng mục nhà trường còn thiếu hoặc chưa có theo yêu cầu dạy và học đổi mới hiện nay.

- Sở GDĐT Quảng Nam cấp thêm kinh phí đầu tư trang thiết bị cho các phòng bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Tin và Ngoại ngữ.

- UBND huyện Phú Ninh và Thị trấn Phú Thịnh tạo điều kiện cho trường thêm 0,7 đến 1 hecta đất để mở rộng diện tích khu vực trường.

Các ý kiến góp ý vui lòng liên hệ qua các số điện thoại hoặc các địa chỉ Email sau:

- Hiệu trưởng: Đào Kim Tân - 0905.432.494 – Email: kimtantcv@gmail.com

- Phó HT: Hồ Minh Đích - 0935.400.278 – Email: hominhdich@gmail.com

- Phó HT: Phan Văn Bông - 0986.316.350 – Email: phanvanbong75@gmail.com

Trên đây là **Dự thảo** "Chiến lược phát triển Trường THPT Võ Nguyên Giáp giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Rất mong nhận được ý kiến góp ý của Lãnh đạo các cấp, của CBGVNV nhà trường, của PHHS và các tầng lớp nhân dân trong và ngoài địa bàn.

* Nơi nhận:

- Sở GDĐT Quảng Nam (để báo cáo);
- Huyện ủy, UBND huyện Phú Ninh (để báo cáo);
- PHT, TTCM, TTVP (để thực hiện);
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Đào Kim Tân